

*Bản án số: 51/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2019
V/v “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Khắc Tường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Trinh

2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà Trần Nhã Minh Hoàng - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, Tại Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 150/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 về việc “*Tranh chấp ly hôn và nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Khánh H – sinh năm 1992*

Địa chỉ: ... Phan Tây H, phường ..., quận P, Tp Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông Nguyễn Chí T – Luật sư thuộc Công ty TNHH HTV S (có mặt).

** Bị đơn: Ông Hoàng Cảnh Nhật M – sinh năm 1991*

Địa chỉ: ... Hải Phòng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 28 tháng 8 năm 2019, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Khánh H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Khánh H và ông Hoàng Cảnh Nhật M kết hôn với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng luôn bất đồng về

quan điểm sống, tính tình không hợp. Ông Hoàng Cảnh Nhật M không có trách nhiệm với vợ con. Bà H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng và hiện tại bà không còn tình cảm với ông M nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc Khánh H và ông Hoàng Cảnh Nhật M có 01 con chung là cháu Hoàng Minh T, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2019. Ly hôn bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

- Về quan hệ tài sản: Bà Nguyễn Ngọc Khánh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời xác nhận vợ chồng bà không có nợ chung.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Ngọc Khánh H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Đối với bị đơn là ông Hoàng Cảnh Nhật M, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng trong suốt quá trình tiến hành tố tụng cũng như tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến cho rằng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Về nội dung, Kiểm sát viên đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Khánh H và ông Hoàng Cảnh Nhật M kết hôn với nhau vào năm 2018. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Do đó, hôn nhân của ông bà là hợp pháp, được Nhà nước công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu được ly hôn của bà H đối với ông M, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn do ông M không có trách nhiệm với gia đình. Mâu thuẫn kéo dài làm cho hôn nhân không đạt được mục đích. Ông M đã vi phạm nghĩa vụ làm chồng, làm cha. Cuộc sống vợ chồng rơi vào bế tắc, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình để xử cho bà Nguyễn Ngọc Khánh H được ly hôn với ông Hoàng Cảnh Nhật M.

2. Về con chung: Giữa bà Nguyễn Ngọc Khánh H và ông Hoàng Cảnh Nhật M có 01 con chung là cháu Hoàng Minh T, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2019. Xét yêu cầu của bà H về việc được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu T hiện còn rất nhỏ và từ gần một năm nay, khi ông bà sống ly thân, cháu được mẹ là người trực tiếp nuôi dưỡng nên xét thấy việc bà H tiếp tục nuôi cháu sau khi đã ly hôn là phù hợp, không làm xáo trộn cuộc sống của cháu T. Ngoài ra để đảm bảo quyền lợi của con chung cũng như nghĩa vụ của cha đối với con chung chưa thành niên, căn cứ vào tình hình thực tế đối chiếu với

yêu cầu của bà H về việc buộc ông M phải cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên chấp nhận, buộc ông M phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Minh T mỗi tháng 3.000.000đ/tháng cho đến khi cháu T đủ tuổi trưởng thành.

3. *Về quan hệ tài sản và nợ chung*: Nguyên đơn xác định không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nợ chung không có nên hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Bị đơn là ông Hoàng Cảnh Nhật M mặc dù đã được Tòa án tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng trong suốt quá trình tiến hành tố tụng cũng như tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với ông M.

* Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Ngọc Khánh H phải chịu.

* Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Hoàng Cảnh Nhật M phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào áp dụng các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ điểm a khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, khoản 4 điều 147, điều 271 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Ngọc Khánh H.

Cho bà Nguyễn Ngọc Khánh H được ly hôn với ông Hoàng Cảnh Nhật M.

2. Về con chung:

Giao con chung là cháu Hoàng Minh T, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2019 cho bà Nguyễn Ngọc Khánh H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hoàng Cảnh Nhật M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng trên một tháng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Ngọc Khánh H phải chịu. Nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp tại biên lai thu số 7422 ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Hoàng Cảnh Nhật M phải chịu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được trích sao bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.Hải Châu;*
- *UBND phường Thạch Thang (số 21 ngày 28/02/2019);*
- *CCTHADSQ.Hải Châu;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Khắc Tường

